

Số: 1298 /QĐ-UB

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 8 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Ban hành mức thu học phí; công tác quản lý thu, chi học phí
tại các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học kinh tế-kỹ thuật
và dạy nghề, Trung học Y tế tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng năm 1994;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ngân sách Nhà nước ngày 20/6/1998; Thông tư số 103/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính - Hướng dẫn việc phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 70/1998/QĐ-TTg ngày 31/3/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Thu và sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân"; Thông tư số 54/TTLT/BGDĐT-BTC ngày 31/8/1998 của liên Bộ: Bộ Giáo dục và đào tạo - Bộ Tài chính "Hướng dẫn thực hiện thu, chi và quản lý học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân";

Thực hiện kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 16/TB-TU ngày 08/5/2001;

Xét đề nghị của liên sở: Sở Giáo dục đào tạo - Sở Tài chính vật giá - Sở Kế hoạch và đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành mức thu học phí, công tác quản lý thu, chi học phí tại các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học kinh tế-kỹ thuật và dạy nghề, Trung học Y tế tỉnh Tuyên Quang.

1. Mức thu học phí: Tiền học phí được thu 10 tháng trong năm học với mức thu quy định thống nhất như sau:

a- Đối với Trường Cao đẳng Sư phạm:

- Đối với sinh viên học Cao đẳng Sư phạm: 100.000đ/sinh viên/tháng.

- Đối với học sinh học Trung học Sư phạm: 80.000đ/học sinh/tháng.

b- Đối với Trường trung học Y tế: 80.000đ/học sinh/tháng.

c- Đối với Trường trung học kinh tế - kỹ thuật và dạy nghề:

- Đối với học sinh học nghề cơ điện: 60.000đ/học sinh/tháng.

- Đối với học sinh học nghề xây dựng: 30.000đ/học sinh/tháng.

- Miễn thu học phí đối với học sinh trung học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

2. Miễn, giảm học phí:

a- Miễn thu học phí cho các đối tượng sau:

- Học sinh, sinh viên là con liệt sỹ.

- Học sinh, sinh viên là Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh.

- Học sinh, sinh viên là con của thương binh, con của bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh bị mất sức lao động từ 61% trở lên.

- Học sinh, sinh viên có hộ khẩu 36 tháng trước khi đi học ở các xã, thôn, bản thuộc khu vực III theo quy định của Ủy ban Dân tộc miền núi.

- Học sinh, sinh viên bị tật nguyền, suy giảm sức lao động từ 21% trở lên.

- Học sinh, sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

- Học sinh, sinh viên mà gia đình (Cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng) thuộc diện hộ đói theo quy định hiện hành của Nhà nước có thu nhập quy đổi bình quân đầu người trong gia đình dưới 13 Kg gạo/tháng.

- Học sinh, sinh viên có kết quả học tập loại giỏi và xếp loại đạo đức khá trở lên (Của kỳ học trước).

b- Giảm 50% mức thu học phí cho các đối tượng sau:

- Học sinh, sinh viên là con của thương binh, bệnh binh; con của người hưởng chính sách như thương binh bị mất sức lao động từ 21% đến 60%.

- Học sinh, sinh viên là con của cán bộ, công nhân, viên chức mà cha, mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên.

- Học sinh, sinh viên mà gia đình (Cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng) thuộc diện hộ nghèo theo quy định hiện hành của Nhà nước có thu nhập quy đổi bình quân đầu người trong gia đình theo tiêu thức hiện hành của Bộ Lao động thương binh và xã hội.

- Học sinh, sinh viên có kết quả học tập loại khá và xếp loại đạo đức khá trở lên (Của kỳ học trước).

Điều 2: Chế độ quản lý học phí:

Số học phí thu được theo quy định tại Điều 1 Quyết định này được nộp 100% vào ngân sách Nhà nước. Cơ quan Tài chính thực hiện cấp lại số học phí đã nộp vào ngân sách để các trường chi tiêu theo dự toán được duyệt và chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3: Thủ tục miễn, giảm học phí:

Học sinh, sinh viên được miễn, giảm học phí quy định tại Quyết định này phải có đơn đề nghị miễn, giảm và phải có xác nhận của các cơ quan có thẩm quyền. Cụ thể như sau:

1- Phòng Lao động thương binh xã hội huyện, thị xã xác nhận đối với các đối tượng:

- Học sinh, sinh viên là con của liệt sỹ; Học sinh, sinh viên là con của thương binh, con của bệnh binh và người hưởng chính sách như thương binh, con của quân nhân bị bệnh nghề nghiệp theo từng loại tỷ lệ mất sức lao động đúng quy định.

- Học sinh, sinh viên là con của cán bộ, công nhân, viên chức mà cha, mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên.

- Học sinh, sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

- Học sinh, sinh viên bị tàn tật; học sinh, sinh viên là con của gia đình thuộc hộ đói, nghèo.

2- UBND xã, phường, thị trấn xác nhận:

- Học sinh, sinh viên có hộ khẩu 36 tháng trước khi đi học ở các xã, thôn, bản thuộc khu vực III theo quy định của Ủy ban Dân tộc miền núi.

3- Hiệu trưởng các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học Y tế, Trung học kinh tế - kỹ thuật và dạy nghề quyết định miễn thu học phí đối với học sinh, sinh viên đạt kết quả tập loại giỏi và xếp loại đạo đức khá trở lên; quyết định giảm 50% thu học phí đối với học sinh, sinh viên đạt kết quả học tập khá và hạnh kiểm khá trở lên.

4- Cơ quan, đơn vị xác nhận đối với học sinh, sinh viên là cán bộ công nhân viên Nhà nước được cử đi học thuộc đối tượng là Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh.

Thủ trưởng các cơ quan thực hiện việc xác nhận nói tại khoản 1, 2, 3, 4 nêu trên phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung đã xác nhận. Nếu việc xác nhận sai phải đền bù tương ứng với số tiền thực hiện miễn, giảm không đúng do việc xác nhận sai gây ra.

Điều 4: Giao trách nhiệm cho:

1- Sở Tài chính vật giá chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục đào tạo, Sở Lao động thương binh và xã hội, Ban Dân tộc và miền núi và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học Y tế, Trung học kinh tế - kỹ thuật và dạy nghề trong việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

3- Hiệu trưởng các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học Y tế, Trung học kinh tế - kỹ thuật và dạy nghề có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện thu, quản lý thu, chi học phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của UBND tỉnh tại Quyết định này.

Điều 5: Tổ chức thực hiện:

1- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ năm học 2001-2002 đối với các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học kinh tế-kỹ thuật và dạy nghề, Trung học Y tế tỉnh Tuyên Quang. Nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân tự đặt ra bất kỳ một khoản thu nào khác trái với các quy định của pháp luật và Quyết định này của UBND tỉnh.

Mọi tổ chức, cá nhân vi phạm Quyết định này tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2- Việc thực hiện thu học phí theo quy định tại Quyết định này phải được thực hiện đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước, các quy định khác của pháp luật và các quy định của UBND tỉnh. Tại các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học kinh tế-kỹ thuật và dạy nghề, Trung học Y tế tỉnh Tuyên Quang phải niêm yết công khai mức thu học phí theo Quyết định này.

Điều 6: Các ông, bà: Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính vật giá, Giáo dục đào tạo, Lao động thương binh và xã hội, Kế hoạch và đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang; Trưởng Ban Dân tộc và miền núi, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Hiệu trưởng các trường: Cao đẳng sư phạm, Trung học kinh tế-kỹ thuật và dạy nghề, Trung học Y tế tỉnh Tuyên Quang và Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./. *h*

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Quang

Nơi nhận:

- T.T Tỉnh ủy
- T.T HĐND tỉnh
- CT, PCT UBND tỉnh
- Ban KTNS, VHXX HĐND tỉnh
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh
- Như Điều 6: Thực hiện
- Chuyên viên: Các CV
- Lưu: VT.

35 bản.